TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 263/2024/QĐST-DS	*Cai Lậy, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Thực.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Mai Huy Mân;

- Ông Huỳnh Văn Hoàn.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 358/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1988; cư trú tại: Số C, Tổ G, Ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964; cư trú tại: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Theo văn bản ủy quyền lập ngày 09-11-2024.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông L: Luật sư Phạm Thành L1 – Công ty L3 – Đoàn luật sư Thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1964; cư trú tại: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L2: Chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Theo văn bản ủy quyền lập ngày 09-11-2024.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà L2: Luật sư Phạm Thành T – Công ty L3 – Đoàn luật sư Thành phố H.

+ Anh Trần Thanh T1, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị L2 và anh Trần Thanh T1 thống nhất còn nợ anh Nguyễn Văn S số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 1.150.000.000 đồng và tiền lãi sẽ tính từ ngày 17-7-2023 đến ngày 17-12-2024 theo mức lãi suất 7%/năm là 114.041.500 đồng. Tổng cộng là 1.264.041.500 (Một tỉ hai trăm sáu mươi bốn triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm) đồng. Ông L, bà L2, anh T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho anh S làm 03 kỳ, cụ thể như sau:

+ Kỳ thứ nhất: Từ ngày 17-12-2024 đến hết ngày 01-5-2025 trả 421.347.000 (Bốn trăm hai mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng và tiền lãi của số tiền 421.347.000 đồng tính từ ngày 17-12-2024 cho đến ngày trả nợ, mức lãi suất được tính là 7%/năm.

+ Kỳ thứ hai: Từ ngày 02-5-2025 đến hết ngày 01-9-2025 trả 421.347.000 (Bốn trăm hai mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng và tiền lãi của số tiền 421.347.000 đồng tính từ ngày 17-12-2024 cho đến ngày trả nợ, mức lãi suất được tính là 7%/năm.

+ Kỳ thứ ba: Từ ngày 02-9-2025 đến hết ngày 01-12-2025 trả 421.347.500 (Bốn trăm hai mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm) đồng và tiền lãi của số tiền 421.347.500 đồng tính từ ngày 17-12-2024 cho đến ngày trả nợ, mức lãi suất được tính là 7%/năm.

Trường hợp ông L, bà L2, anh T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ kỳ nào (Kể cả vi phạm nghĩa vụ trả lãi), thì anh S có quyền yêu cầu trả toàn bộ số tiền nợ còn lại làm một lần cộng với tiền lãi trên số tiền chưa trả tính từ ngày 17-12-2024 theo mức 7%/năm cho đến khi thực hiện xong việc trả nợ.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị L2 và anh Trần Thanh T1 tự nguyện

chịu 49.921.245 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông L, bà L2 là người cao tuổi nên được cho miễn nộp, anh T1 phải nộp phần của anh T1 là 16.640.000 (Mười sáu triệu sáu trăm bốn mươi nghìn) đồng.

+ Anh Nguyễn Văn S được nhận lại 23.550.000 (Hai mươi ba triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phía Tòa án số 0016863 ngày 01-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Anh Thực